

NGÂN HÀNG NHÀ
NƯỚC VIỆT NAM-BỘ
TÀI CHÍNH-BỘ THỦY
LỢI
Số: 51-LB

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Hà Nội, ngày 9 tháng 2 năm 1961

THÔNG TƯ LIÊN BỘ

Về biện pháp tạm thời cho vay máy bơm nước cho hợp tác xã sản xuất nông nghiệp

Để phục vụ kịp thời cho vụ sản xuất Đông-Xuân 1960 – 1961 và cho sản xuất nông nghiệp nói chung đạt được thắng lợi toàn diện mạnh mẽ và vững chắc, Chính phủ đã quyết định đưa một số máy bơm nước về bán cho các hợp tác xã sản xuất nông nghiệp ở những nơi bị hạn mà ở đó chưa thành lập trạm máy bơm quốc doanh. Thi hành thông tư của Thủ tướng phủ số 41-TTg ngày 01-02-1961 về việc tổ chức quản lý và kinh doanh máy bơm nhỏ tưới ruộng, Liên bộ Tài chính, Ngân hàng Nhà nước Việt Nam và Thủy lợi và Điện lực ra thông tư Liên bộ tạm thời quy định một số biện pháp về cho vay máy bơm nước cho các hợp tác xã sản xuất nông nghiệp như sau:

I. ĐIỀU KIỆN CHO VAY

Số máy bơm của ta hiện nay có rất ít so với toàn bộ diện tích trồng trọt cần tưới, trình độ kỹ thuật của công nhân chạy máy bơm còn kém, lại thiếu kinh nghiệm, cho nên hình thức chủ yếu để quản lý máy bơm là đội quốc doanh. Việc bán máy bơm cho các hợp tác xã sản xuất nông nghiệp hiện nay chưa có thể mở rộng. Do đó, việc cho vay mua máy bơm nước đối với các hợp tác xã sản xuất nông nghiệp sẽ giải quyết theo thứ tự ưu tiên: trước hết là đối với những hợp tác xã ở vào những điều kiện sau đây:

- Diện tích ruộng cần tưới tương đối tập trung, thường xuyên bị hạn, thiếu nhân lực để tát hoặc dùng nhân lực thì hao phí nhiều công sức;
- Nguồn nước có đủ để bơm ngay cả cho lúc bị hạn nhiều nhất. Mặt khác phải bảo vệ máy chu đáo và sử dụng hết công suất của máy, ít nhất là hai phần ba năng suất

của máy nếu dùng quanh năm;

- Có công nhân tương đối có kinh nghiệm chạy máy bơm;

- Hợp tác xã sản xuất nông nghiệp yêu cầu, tự nguyện xin vay và máy bơm nước đưa về phải đảm bảo tăng năng suất, tăng thu nhập cho hợp tác xã và xã viên, đảm bảo trả được nợ cho Nhà nước và trả đúng kỳ hạn đã quy định;

- Phải được sự đồng ý của Ủy ban hành chính huyện, được Ty Thủy lợi xác nhận về các điều kiện kể trên; đồng thời được Ty Thủy lợi hướng dẫn và đảm bảo về mặt kỹ thuật. Mặt khác phải có phương tiện bảo vệ và quy ước sử dụng cũng như bảo vệ máy.

II. ĐỐI TƯỢNG, MỨC ĐỘ, THỜI HẠN VÀ LÃI SUẤT CHO VAY

1. Đối tượng cho vay: Đơn vị được vay phải là các hợp tác xã sản xuất nông nghiệp quy mô tương đối lớn hoặc các hợp tác xã sản xuất nông nghiệp đã liên hợp hoặc chuẩn bị sẽ liên hợp. Tình độ quản lý kinh doanh của các hợp tác xã kể trên tương đối tốt, đảm bảo sử dụng máy bơm được tốt.

2. Mức độ cho vay: Sau khi đã huy động hết khả năng tự lực của các hợp tác xã sản xuất nông nghiệp còn thiếu bao nhiêu Ngân hàng sẽ cho vay bấy nhiêu. Trường hợp hợp tác xã vì gặp nhiều khó khăn không thể tự lực được, Ngân hàng cũng có thể cho vay cả 100% số vốn cần mua sắm.

3. Thời hạn cho vay: Cho vay máy bơm thời hạn tối đa là 5 năm và sẽ trả dần từng năm để đỡ gánh nặng về sau. Trường hợp máy phải mua nhiều tiền và hợp tác xã sản xuất nông nghiệp có gặp nhiều khó khăn, trong 5 năm không thể trả xong nợ, Ngân hàng có thể kéo dài thêm thời hạn, nhưng tối đa không vượt quá thời gian sử dụng máy.

4. Lãi suất cho vay: Máy bơm nước là một loại vật tư nhiều tiền. Để nâng đỡ và khuyến khích các hợp tác xã sản xuất sử dụng máy bơm nước nhằm tăng vụ, tăng diện tích, tăng năng suất, tăng thu nhập, nên lãi suất cho vay máy bơm nước được đặc biệt ưu đãi. Trong khi chờ đợi ban hành chính sách lãi suất toàn diện, Thủ tướng phủ đồng ý cho phép Ngân hàng tạm thời quy định lãi suất cho vay mua máy bơm nước là 2% một năm.